



Kế hoạch Kiểm soát Địa phương và Giải trình Trách nhiệm

Tổng quan về Học khu



8

TRƯỜNG HỌC

Trung học: 6
Giáo dục Thay thế: 2



15,967

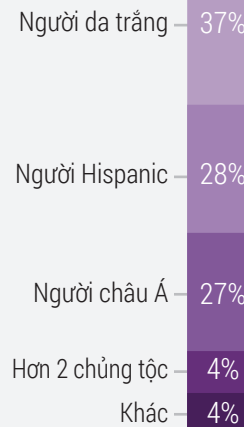
HỌC SINH



TRƯỜNG ƯU TÚ



DÂN TỘC CỦA HỌC SINH

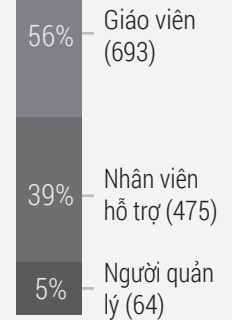


PHÂN NHÓM



1,232
NHÂN VIÊN

NHÂN VIÊN



THÀNH TỰU CỦA HỌC KHU



- Điểm thi cao
- Giải vô địch liên trường
- Nghệ thuật biểu diễn nổi tiếng
- Nơi làm việc lý tưởng nhất tại Quận Cam

TẦM NHÌN & SỨ MỆNH CỦA HỌC KHU

Phát triển trí tuệ và xây dựng tương lai thông qua học tập đổi mới. Chúng tôi sẽ giáo dục, chuẩn bị và truyền cảm hứng cho học sinh, sinh viên của mình thay đổi thế giới.



Sự tham gia của các bên có liên quan



3

KHẢO SÁT LCAP

được tiến hành



25

HỘI THẢO

được tổ chức



1,150+

NHẬN XÉT

đã nhận được



1,250+

BÊN LIÊN QUAN

đã tham gia



19

NHÓM ĐÃ

tham gia

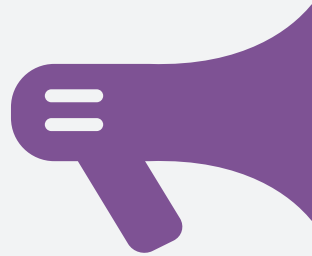
Bao gồm các nhóm:

Phụ huynh, Học sinh Sinh viên, Giáo viên, Nhân viên, Người quản lý, Hội đồng, Ủy viên quản trị, Cộng đồng, Hội đồng, Cơ sở Trường, DELAC, Ủy ban Hoạch định Chiến lược & Hoạch định LCAP Khu học chánh, Nhóm Dịch vụ Giáo dục, Hiệu trưởng, điều phối viên PELL, Ủy ban công nghệ



Danh sách các mục được chia sẻ:

- Dữ liệu hồ sơ khu học chánh
- Các ưu tiên về giáo dục của tiểu bang
- Tổng quan về LCAP & LCFF
- Kế hoạch tại cơ sở trường
- Dữ liệu Sẵn sàng vào cao đẳng, đại học & đi làm
- Bảng điều khiển trường học California



HBUHSD đã thông báo, tư vấn và mời các bên liên quan của trường tham gia vào việc xây dựng LCAP như được tóm tắt trên đây. Liên lạc với các bên liên quan bao gồm



Trang web, email, điện thoại, truyền miệng, họp.

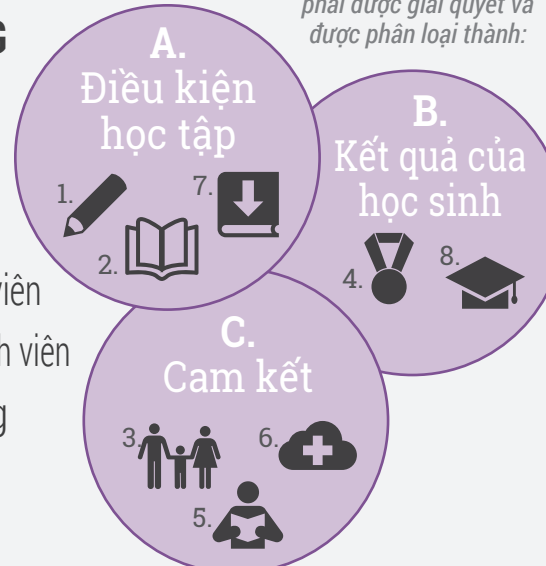
Các ưu tiên về giáo dục của tiểu bang



8 ƯU TIÊN VỀ GIÁO DỤC CỦA TIỂU BANG

1. Dịch vụ cơ bản
2. Tiêu chuẩn học thuật
3. Sự tham gia của phụ huynh
4. Thành tích của học sinh, sinh viên
5. Sự tham gia của học sinh, sinh viên
6. Môi trường học đường
7. Tiếp cận khóa học
8. Các kết quả khác

Mỗi ưu tiên của tiểu bang phải được giải quyết và được phân loại thành:



Ý kiến đóng góp của các bên liên quan được thông nhất với các Ưu tiên giáo dục của tiểu bang California...

! và được kết hợp với các Ưu tiên hàng đầu của địa phương từ

đó xây dựng nên Mục tiêu Hàng năm, Hành động & Chi phí.



MỤC TIÊU SỐ

#1



TĂNG CƯỜNG THÀNH TÍCH CỦA HỌC SINH SINH VIÊN & SỰ SẴN SÀNG CHO NGHỀ NGHIỆP

Tình trạng chung:



Đang tiến hành

Mô tả kết quả 2018-19	Kết quả kỳ vọng	Kết quả thực tế	Tiến bộ
1.1 - Tăng cường hoàn thành yêu cầu A-G	49%	48%	✓ ⌚
1.2 - Tăng số học sinh ghi danh vào cao đẳng, đại học ngay sau khi tốt nghiệp trung học	+2% từ 78%	79%	✓ ⌚
1.3 - Giảm yêu cầu A-G còn thiếu chỉ trong 1 môn học	-5% từ 30%	33%	✓ ⌚
1.4 - Tăng tỷ lệ tốt nghiệp	+1% từ 90%	92%	✓ ⌚
1.5 - Tiếp tục giảm số học sinh cuối cấp thiếu tín chỉ	<187	203	✓ ⌚
1.6 - Tăng số học sinh lớp 11 & 12 ghi danh vào 1+ khóa học CTE	+1% từ 40%	43%	✓ ⌚
1.7 - Tăng số lượng hoàn thành lộ trình CTE	+1% từ 132 học sinh	Đường cơ sở	✓ ⌚
1.8 - Đáp ứng hoặc vượt mức năng lực ELA SBAC	+2% từ 78%	72%	✓ ⌚
1.9 - Đáp ứng hoặc vượt mức năng lực Toán SBAC	+4% từ 53%	50%	✓ ⌚
1.10 - Tăng cường sự sẵn sàng về ELA EAP	+2% từ 44%	39%	✓ ⌚
1.11 - Tăng cường sự sẵn sàng về Toán EAP	+3% từ 24%	23%	✓ ⌚
1.12 - Tăng tỷ lệ đậu kỳ thi AP	+1% từ 69.3%	69.9%	✓ ⌚
1.13 - Tăng số lượng ghi danh AP lớp 11 & 12	+1% từ 43%	45%	✓ ⌚
1.14 - Tăng tỷ lệ thành thạo CELDT	+3%	Đã ngừng CELDT	✗
1.15 - Tăng tỷ lệ phân loại lại EL	+2% từ 20%	16%	✓ ⌚
1.16 - Tăng cường số lượng học sinh tham gia kỳ thi SAT	1,849+	2,077	✓ ⌚
1.17 - Tăng cường số lượng học sinh tham gia kỳ thi ACT	936+	872	✓ ⌚



MỤC TIÊU SỐ
#2



**HỌC TẬP NGHIÊM TÚC TẬP TRUNG VỚI CÁC BIỆN PHÁP
CAN THIỆP THU HẸP KHOẢNG CÁCH THÀNH TÍCH**

Tình trạng chung:



Đang tiến hành

Mô tả kết quả 2018-19	Kết quả kỳ vọng	Kết quả thực tế	Tiến bộ
2.1 - Tăng tỷ lệ đi học	+0.2% từ 95.5%	95.3%	✓ ⌚
2.2 - Duy trì tỷ lệ vắng mặt thường xuyên thấp	-0.5% từ 10.4%	9.9%	✓ ⌚
2.3 - Giảm tỷ lệ bỏ nhóm thuần tập	-0.5% từ 2.7%	2.9%	✓ ⌚
2.4 - Tiếp tục giảm số học sinh chuyển sang các chương trình bên ngoài	<152	134	✓ ⌚
2.5 - Giảm EL được xác định là LTEL	-10% từ 67%	61%	✓ ⌚



MỤC TIÊU SỐ
#3



**MÔI TRƯỜNG HỌC ĐƯỜNG TÍCH
CỰC, AN TOÀN, SẠCH SẼ**

Tình trạng chung:



Đang tiến hành

Mô tả kết quả 2018-19	Kết quả kỳ vọng	Kết quả thực tế	Tiến bộ
3.1 - Tiến hành khảo sát học sinh về môi trường học đường	có	có	✓ ⌚
3.2 - Tất cả các trường đều nhận được xếp hạng cơ sở "tốt"	Tốt	mẫu mực	✓ ⌚
3.3 - Tiếp tục giảm hoặc duy trì tỷ lệ tạm đình chỉ ở mức thấp	-0.5% từ 3.1%	2.6%	✓ ⌚
3.4 - Tiếp tục giảm hoặc duy trì tỷ lệ đuổi học	<0.1%	0.04%	✓ ⌚
3.5 - Tiến hành khảo sát phụ huynh để giải quyết môi trường học đường	có	có	✓ ⌚
3.6 - Duy trì tiếp cận tài liệu giảng dạy/sách giáo khoa hợp chuẩn	100%	100%	✓ ⌚
3.7 - Giảm tỷ lệ phân bổ sai giáo viên	-5% từ 55 giáo viên	56 giáo viên	✓ ⌚

MỤC TIÊU SỐ #1



Tăng cường Thành tích của học sinh sinh viên & Sự sẵn sàng cho nghề nghiệp

CHI TIẾT MỤC TIÊU

ƯU TIÊN CỦA TIỂU BANG

1. Dịch vụ cơ bản
2. Tiêu chuẩn học thuật
3. Sự tham gia của phụ huynh
4. Thành tích của học sinh
5. Sự tham gia của học sinh
6. Môi trường học đường
7. Tiếp cận khóa học
8. Các kết quả khác

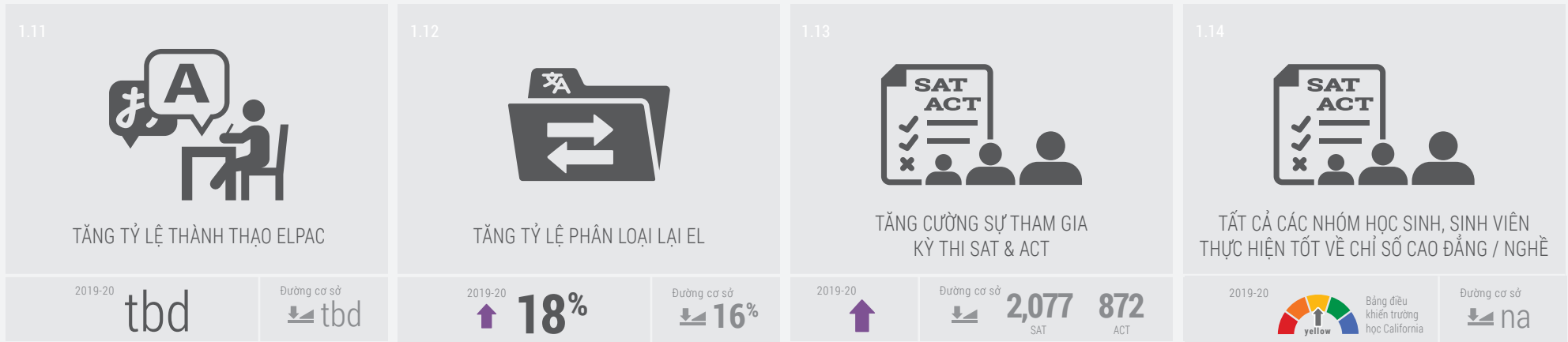
TRẠNG THÁI

- Mới
- Bổ sung
- Không thay đổi

KẾT QUẢ KỲ VỌNG ĐO LƯỜNG ĐƯỢC 2019-20

<p>1.1</p> <p>DUY TRÌ / TĂNG CƯỜNG TỶ LỆ HOÀN THÀNH A-G</p> <p>2019-20 =/↑ 48% Đường cơ sở ↔ 48%</p>	<p>1.2</p> <p>DUY TRÌ / TĂNG CƯỜNG GHI DANH VÀO CAO ĐẲNG, ĐẠI HỌC</p> <p>2019-20 =/↑ 79% Đường cơ sở ↔ 79%</p>	<p>1.3</p> <p>DUY TRÌ / GIẢM YÊU CẦU A-G CÒN THIỂU CHỈ TRONG 1 MÔN HỌC</p> <p>2019-20 =/↓ 33% Đường cơ sở ↔ 33%</p>	<p>1.4</p> <p>TĂNG TỶ LỆ TỐT NGHIỆP</p> <p>2019-20 ↑ 94% Đường cơ sở ↔ 93%</p>	<p>1.5</p> <p>GIẢM SỐ HỌC SINH CUỐI CẤP THIỂU TÍN CHỈ</p> <p>2019-20 ↓ 202 Đường cơ sở ↔ 203 Học sinh</p>
<p>1.6</p> <p>DUY TRÌ / TĂNG CƯỜNG SỐ LƯỢNG HOÀN THÀNH LỘ TRÌNH CTE</p> <p>2019-20 =/↑ 132 Đường cơ sở ↔ 132 Học sinh</p>	<p>1.7</p> <p>ĐÁP ỨNG HOẶC VƯỢT MỨC ĐIỂM TOÁN & ELA SBAC</p> <p>2019-20 =/↑ 72% Đường cơ sở ↔ 72% ELA 2019-20 =/↑ 50% Đường cơ sở ↔ 50% Toán</p>	<p>1.8</p> <p>TĂNG CƯỜNG ĐIỂM TOÁN & ELA EAP</p> <p>2019-20 ↑ 41% Đường cơ sở ↔ 39% ELA 2019-20 ↑ 26% Đường cơ sở ↔ 23% Toán</p>	<p>1.9</p> <p>TĂNG TỶ LỆ ĐẬU KỲ THI AP</p> <p>2019-20 ↑ 71% Đường cơ sở ↔ 70%</p>	<p>1.10</p> <p>TĂNG SỐ HỌC SINH LỚP 11 & 12 GHI DANH VÀO 1 KHÓA HỌC AP</p> <p>2019-20 ↑ 46% Đường cơ sở ↔ 45%</p>






KẾT QUẢ KỶ VỌNG ĐO LƯỜNG ĐƯỢC 2019-20

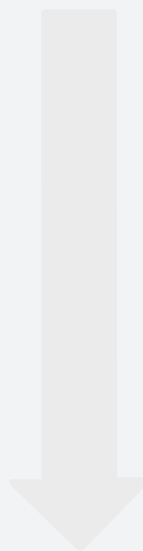


HÀNH ĐỘNG KỶ VỌNG 2019-20

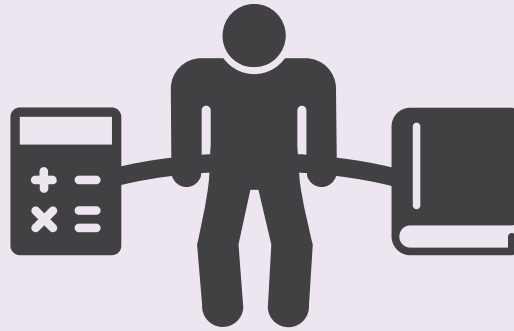
Mục tiêu số #1	Hành động / Dịch vụ	Mục tiêu
1.1	Tiếp tục cung cấp và mở rộng các Khóa học Tín chỉ Đại học	Tất cả học sinh sinh viên
1.2	Cung cấp chương trình giáo dục cho phụ huynh với các tài nguyên sau trung học riêng cho cấp lớp & các công cụ chuẩn bị sẵn sàng vào cao đẳng, đại học	LI EL FY
1.3	Tiếp tục đảm bảo cho Học viên Anh ngữ & Sinh viên Khuyết tật được tiếp cận & hội đủ điều kiện cho khóa học A-G & dự bị đại học	EL SWD
1.4	Học viên Anh ngữ & phụ huynh thu thập nháp được tiếp cận giáo dục & đào tạo	LI EL
1.5	Các công cụ kỹ thuật bao gồm Chromebook cho tất cả học sinh để tăng cường tài nguyên trực tuyến & các công cụ hướng dẫn & giảng dạy	
1.6	Tiếp tục cơ hội tham gia cho phụ huynh của học sinh khuyết tật	Sinh viên khuyết tật
1.7	Cung cấp kéo dài thời gian để tối đa hóa tài nguyên của cơ sở/học khu	LI EL SWD
1.8	Cung cấp sự phát triển chuyên môn với chủ đề cụ thể cho Học viên Anh ngữ, thu nhập thấp & Học sinh khuyết tật	LI EL SWD
1.9	Tiếp tục triển khai STEM	
1.10	Tiếp tục phát triển chuyên môn cho việc áp dụng tiêu chuẩn của Tiểu bang, NGSS & ELD	
1.11	Học viên Anh ngữ được tiếp cận đầy đủ các tiêu chuẩn ELD & Tiểu bang	Học viên Anh ngữ
1.12	Tiếp tục chương trình ELD để đảm bảo đủ mức khắc khe cho học viên EL đáp ứng các mục tiêu hàng năm	Học viên Anh ngữ
1.13	Mở rộng nhận thức về CTE & sự tham gia lộ trình nghề nghiệp của học sinh, sinh viên	
1.14	Tiến hành & tận dụng khảo sát sở thích nghề nghiệp của học sinh, sinh viên	

HÀNH ĐỘNG KỶ VỌNG 2019-20

 Mục tiêu số #1	 Hành động / Dịch vụ	 Mục tiêu
1.15	Thực hiện đề xuất của Ủy ban Sẵn sàng cho Tương lai	
1.16	Cộng tác của nhân viên để đánh giá thực hành giảng dạy	
1.17	Sử dụng các đánh giá để đo lường việc học tập và phát triển của học sinh, sinh viên	
1.18	Xác định học sinh lớp 11 & 12 vô gia cư và gặp gỡ họ để trao đổi về việc miễn tốt nghiệp	



MỤC TIÊU SỐ #2



Học Tập Nghiêm Túc Tập Trung Với Các Biện Pháp Can Thiệp Thu Hẹp Khoảng Cách Thành Tích

CHI TIẾT MỤC TIÊU

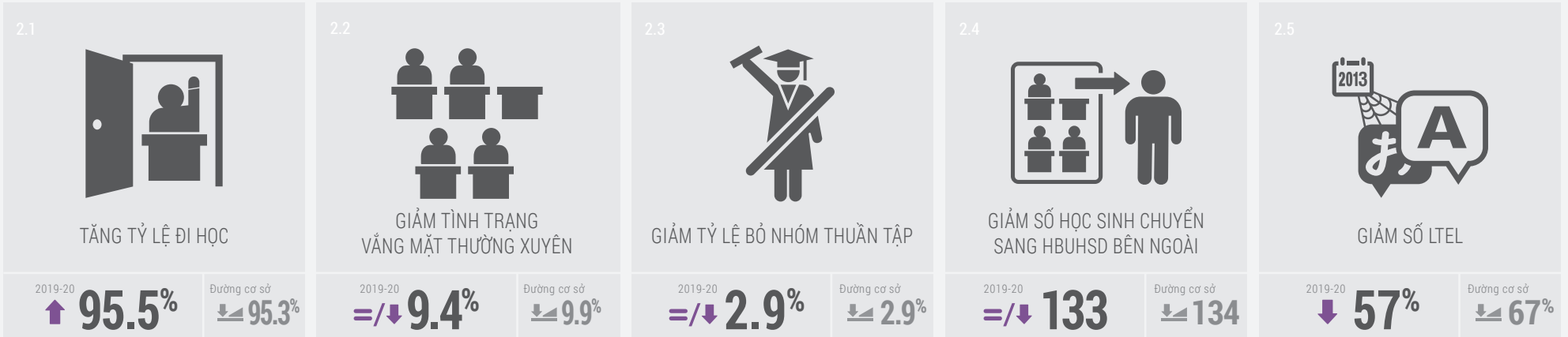
ƯU TIÊN CỦA TIỂU BANG

- 1. Dịch vụ cơ bản
- 2. Tiêu chuẩn học thuật
- 3. Sự tham gia của phụ huynh
- 4. Thành tích của học sinh
- 5. Sự tham gia của học sinh
- 6. Môi trường học đường
- 7. Tiếp cận khóa học
- 8. Các kết quả khác

TRẠNG THÁI

- Mới
- Bổ sung
- Không thay đổi

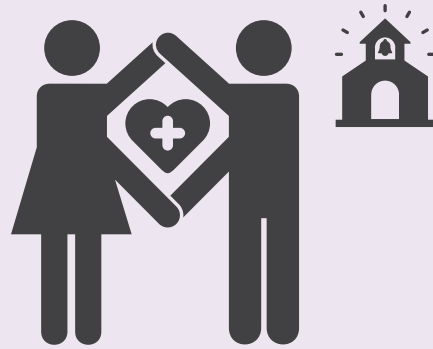
KẾT QUẢ KỶ VỌNG ĐO LƯỜNG ĐƯỢC 2019-20



HÀNH ĐỘNG KỶ VỌNG 2019-20

Mục tiêu # 2	Hành động / Dịch vụ	Mục tiêu
2.1	Tiếp tục hỗ trợ AVID	Tất cả học sinh sinh viên
2.2	Chương trình phát triển chuyên môn trên toàn học khu, MTSS & đào tạo & hỗ trợ đồng giảng dạy	
2.3	Mở rộng các dịch vụ can thiệp về môn đọc, toán & phục hồi tín chỉ, tận dụng EWS & MTSS & xóa khoảng cách thành tích	
2.4	Giáo dục cho phụ huynh & chăm sóc sức khỏe cho học sinh, sinh viên thông qua Parent University	
2.5	Hỗ trợ chương trình học viên Anh ngữ thông qua đào tạo DELAC, điều phối viên PELL, PD & dịch vụ dịch thuật	Học viên Anh ngữ
2.6	Rà soát hàng năm về các phương pháp thực hành tốt nhất hỗ trợ Thanh thiếu niên được tạm nuôi dưỡng	Nhu cầu cao không trùng lặp

MỤC TIÊU SỐ #3



Môi trường học đường tích cực, an toàn, sạch sẽ

CHI TIẾT MỤC TIÊU

ƯU TIÊN CỦA TIỂU BANG

1. Dịch vụ cơ bản
2. Tiêu chuẩn học thuật
3. Sự tham gia của phụ huynh
4. Thành tích của học sinh
5. Sự tham gia của học sinh
6. Môi trường học đường
7. Tiếp cận khóa học
8. Các kết quả khác

TRẠNG THÁI

- Mới
- Bổ sung
- Không thay đổi

KẾT QUẢ KỲ VỌNG ĐO LƯỜNG ĐƯỢC 2019-20

3.1



TIẾN HÀNH KHẢO SÁT HỌC SINH, SINH VIÊN

3.2



DUY TRÌ XẾP HẠNG CƠ SỞ "TỐT"

3.3



GIẢM TỶ LỆ TẠM ĐÌNH CHỈ HỌC

2019-20
↓ **2.1%**

Đường cơ sở
↓ **2.6%**
Tất cả học sinh sinh viên

3.4



GIẢM HOẶC DUY TRÌ TỶ LỆ ĐUỐI HỌC

2019-20
= / ↓ **0.1%**

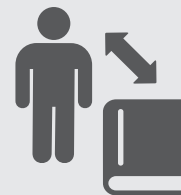
Đường cơ sở
↓ **0.04%**

3.5



TIẾN HÀNH KHẢO SÁT PHỤ HUYNH

3.6



DUY TRÌ TIẾP CẬN TÀI LIỆU GIẢNG DẠY HỢP CHUẨN

2019-20
= **100%**

Đường cơ sở
= **100%**

3.7







GIẢM SỐ LƯỢNG GIÁO VIÊN BỊ PHÂN BỐ SAI

2019-20
↓ **53** Giáo viên

Đường cơ sở
= **56** Teachers

HÀNH ĐỘNG KỶ VỌNG 2019-20

Mục tiêu số #3	Hành động / Dịch vụ	Mục tiêu	
3.1	Chuyên viên chăm sóc sức khỏe học khu tiếp tục các dịch vụ tư vấn cho học sinh, sinh viên	 Tất cả học sinh sinh viên 	
3.2	Cung cấp tài nguyên về chăm sóc sức khỏe, giáo dục & tài chính cho nhân viên		
3.3	Đáp ứng vấn đề an ninh & an toàn & tài nguyên công dân không gian mạng, truyền thông xã hội & trình độ kỹ thuật số		
3.4	Tiếp tục thông báo cho phụ huynh & học sinh về chương trình giao tiếp mở cho các vấn đề lo ngại về sự an toàn trong khuôn viên trường		
3.5	Tài liệu/sách giáo khoa phù hợp & ghi danh vào tất cả các lĩnh vực học tập bắt buộc		
3.6	Tiếp tục đánh giá & cập nhật cơ sở hạ tầng công nghệ		
3.7	Giám sát việc phân bổ giáo viên để đảm bảo bố trí phù hợp		
3.8	Tiếp tục tăng cường tuyển dụng & duy trì giáo viên thông qua chế độ tiền lương cạnh tranh		
3.9	Tiếp tục bổ sung kinh phí cho kỳ thi AP & IB cho học sinh, sinh viên thu nhập thấp		 Học viên Anh ngữ 
3.10	Tiếp tục hỗ trợ giáo viên mới thông qua chương trình Bước đầu làm quen		
3.11	Nỗ lực tiếp cận để khuyến khích phụ huynh tham gia vào việc ra quyết định		
3.12	Ứng dụng phương pháp thực hành phục hồi & phát triển các biện pháp thay thế cho tình trạng tạm đình chỉ học		
3.13	Cung cấp phương án thay thế cho việc thông tin & giáo dục cho phụ huynh có học sinh bị tạm đình chỉ học		

Các chữ viết tắt: ACT (Bài thi tuyển sinh đại học Mỹ), AP (bao gồm các khóa học tương ứng với nội dung đào tạo năm đầu của Đại học), AVID (Tiến bộ qua xác định cá nhân), CELDT (Kiểm tra Phát triển Ngôn ngữ Tiếng Anh tại California), CTE (Giáo dục Kỹ thuật Nghề), DEA (Hiệp hội giáo dục học khu), DELAC (Hội đồng tư vấn học viên Anh ngữ học khu), EAP (Chương trình đánh giá ban đầu), EL (Học viên Anh ngữ), ELA (Nghệ thuật Ngôn ngữ tiếng Anh), ELD (Phát triển Ngôn ngữ tiếng Anh), ELPAC (Kỳ thi đánh giá trình độ tiếng Anh cho California), EWS (Hệ thống cảnh báo sớm), FY (Thanh thiếu niên được tạm nuôi dưỡng), HBUHSD (Học khu Huntington Beach Union High School District), IB (Bằng Tú tài Quốc tế), LCAP (Kế hoạch Kiểm soát Địa phương và Giải trình Trách nhiệm), LCFF (Địa phương Kiểm soát Công thức Tài trợ), LI (Thu nhập thấp), LTEL (Học viên Anh ngữ dài hạn), MTSS (Hệ thống Hỗ trợ Đa cấp bậc), NGSS (Tiêu chuẩn Giáo dục Khoa học Thế hệ mới), PD (Phát triển chuyên môn) PELL (Chương trình cho Học viên Anh ngữ), SAT (Kiểm tra Đánh giá Học thuật), SBAC (Đánh giá Tổng hợp Cân bằng Thông minh hơn), STEM (Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật & Toán học), SWD (Học sinh khuyết tật)

Chú thích	
↑ - Tăng cường	= - Duy trì
↓ - Giảm	=/↑ - Duy trì / Tăng cường
+ - Tăng THÊM	↓ - Đường cơ sở
- - Giảm BỚT	✓ - Hoàn thành
	🔄 - Đang tiến hành



Để tìm hiểu các nguồn trợ giúp LCAP khác, chụp scan hoặc bấm vào mã QR hoặc tới website www.hbuhd.edu.

Đồ họa thông tin này chỉ cung cấp tóm tắt cấp độ cao. Để biết chi tiết cụ thể, vui lòng tham khảo kế hoạch mô tả LCAP 126 trang kèm theo.



Học khu Huntington Beach Union High School District, 5832 Bolsa Ave., Huntington Beach, CA 92649; Điện thoại: (714) 903-7000; Trang web: www.hbuhd.edu; CDS# 3066548000000.